

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
Công trình: Khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638)
và các dự án trên địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Giai đoạn 01)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3622/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) và các dự án trên địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) và các dự án trên địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Giai đoạn 01);

Theo đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Văn bản số 326/TTr-BGPMB ngày 18/11/2020 và đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 526/SXD-HTKTTĐ ngày 10/11/2020 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 858/BC-SKHĐT ngày 01/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình Khu tái định cư phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) và các dự án trên

địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Giai đoạn 01), với nội dung chính như sau:

1. Quy mô điều chỉnh, bổ sung

a. *San nền*: Bổ sung khối lượng san nền phần diện tích mở rộng và khối lượng đắp bù phần giảm mặt đường (theo Quyết định số 3722/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh). Diện tích san nền bổ sung tăng 27.245,66 m²; diện tích đắp bù đất K = 0,90, phần kết cấu mặt đường giảm trừ 497.92m²;

b. *Giao thông*: Hệ thống giao thông và các điểm đầu nối vào ĐT.638 giữ nguyên hướng tuyến và lộ giới theo đồ án quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Bổ sung các tuyến đường Đ.A1, Đ.A6, Đ.A7, Đ.A8, Đ.A9 đầu nối với đường lộ giới 16m phía Nam.

- Đào bỏ hữu cơ dày trung bình 30cm và đắp trả bằng đất đầm chặt K = 0,9; đắp nền bằng đất chọn lọc thành từng lớp mỏng và lu lèn đảm bảo độ chặt K = 0,9.

- Kết cấu mặt đường :

- + Bê tông nhựa chặt C19 dày 7cm;

- + Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1,0 kg/m²;

- + Móng cấp phối đá dăm loại 1 lớp trên Dmax = 25mm dày 15cm;

- + Móng cấp phối đá dăm loại 1 lớp dưới Dmax = 37,5mm dày 18cm;

- + Nền đường K = 0,98 dày 30cm;

- + Nền đường K = 0,95 dày 50cm.

- Vĩa hè trên tuyến lát Gạch Terrazzo KT:(40x40x3,2)cm, trên lớp đệm VXM M75 dày 3cm.

- Xây dựng hồ trồng cây xanh KT:(1.2x1.2)m bằng gạch xây vữa xi măng, được bố trí giữa 02 nhà dân.

- Gia cố mái taluy bằng tấm lát bê tông xi măng (0,6x0,6x0,08)cm tại tuyến giao thông Đ.A7, Đ.A9 và taluy san nền phía kè sông Hà Thanh.

- Thiết kế tổ chức giao thông và an toàn giao thông tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 41:2016/BGTVT về báo hiệu đường bộ.

- Bổ sung biển báo tên đường: Biển báo sử dụng loại biển báo phản quang, treo trên cột thép có đường kính 90mm, thân cột sơn trắng đỏ. Biển được đặt bên phía phải của hướng xe chạy, tại vị trí dễ được nhận biết.

c. *Hệ thống thoát nước mưa*

- Bổ sung mới 01 vị trí cửa xả thu nước cho tuyến thoát nước T1, T2, T3; tuyến thoát nước T4 của đường Đ.A1 được thoát về hố ga HG45 hiện trạng; tuyến thoát nước T5 nằm trên vĩa hè tuyến đường ĐT.638 được đầu nối vào hố ga HG39.

- Đặt hố ga thu nước dọc bó vĩa và cống qua đường để thu nước mặt trên đường giao thông. Giếng thăm kết cấu bằng bê tông đá 2x4 M250, nắp bằng Gang đúc sẵn. Hố thu nước mặt đường bê tông đá 1x2 M200.

- Điều chỉnh vị trí tuyến kênh Tây đoạn từ Km 0+300 tuyến đi thẳng kết

nối với kè sông Hà Thanh, kết cấu mái, móng kè được giữ nguyên theo thiết kế bản vẽ thi công được duyệt. Điều chỉnh giảm tuyến kênh phía Đông của khu B. Khu B nước mặt chủ yếu tự thấm, về mùa mưa lưu lượng nước lớn thì Khu B được chia làm hai lưu vực chính: Một phần lượng nước mưa khu B chảy về suối hiện trạng phía đông khu đất và thoát ra sông Hà Thanh, một phần chảy về mương đất hiện trạng sau đó chảy ra hệ thống cống (khu A) nối từ hạ lưu cầu bản hộp L = 6m đến hệ thống cống D2000 tuyến T4 rồi xả ra suối phía tây và chảy ra sông Hà Thanh.

d. Hệ thống thoát nước thải

** Tuyến ống thoát nước thải:*

- Các đường ống thoát nước thải mới bổ sung được đầu nối vào các vị trí theo hồ sơ TKBVTC được duyệt, cụ thể:

+ Tuyến thoát nước số 9 (đường Đ.A7): Đầu nối vào hố ga 9.6;

+ Tuyến thoát nước số 10 (đường Đ.A6): Đầu nối vào hố ga 10.5;

+ Tuyến thoát nước số 11 (đường Đ.A6): Đầu nối vào hố ga 11.9;

+ Tuyến thoát nước số 12 (đường Đ.A1): Đầu nối vào hố ga 12.5.

- Tại vị trí trục đường ĐT.638 có bố trí phát sinh thêm một số lô đất giáp về phía cầu Canh Vinh, nên dốc đi lên về phía đầu cầu. Để giảm chiều sâu ống và chiều cao hố ga, cần điều chỉnh hướng thoát nước dọc theo tuyến ĐT.638 và cao độ đáy cống (tuyến số 13 và tuyến số 14).

- Kết cấu hố ga: Thành hố ga bằng bê tông xi măng M200 đá 2x4, đáy bằng lớp BT đá 2x4 mác 200 dày 20cm, trên lớp bê tông lót đá 4x6 M100 dày 10cm, tấm đan bằng BTCT M250.

** Bể xử lý nước thải:*

- Điều chỉnh vị trí bể xử lý nước thải về phía dải cây xanh dọc theo kênh phía tây và xây dựng theo kiểu bể tự hoại với 3 ngăn. Nước sau khi qua ngăn lọc sẽ tự chảy bằng 2 ống DN200mm vào vùng trũng xung quanh để lấy nước tưới cây.

- Kết cấu: Đáy BTCT đá 1x2 M250, tường thân bằng bê tông xi măng đá 2x4 M250, Nắp bằng BTCT M250 đá 1x2.

đ. Hệ thống cấp nước sinh hoạt và PCCC: Bổ sung mới đường ống cấp nước và PCCC trên các tuyến đường Đ.A1, Đ.A6, Đ.A7, Đ.A8, Đ.A9 và vỉa hè tuyến ĐT.638.

- Ống cấp nước cho khu vực dự án được sử dụng ống HDPE-PN8-PN10 có đường kính từ D63 đến D110.

- Mạng lưới đường ống được bố trí mạng lưới vòng kết hợp với mạng lưới cụt, các tuyến ống bám dọc theo các trục giao thông, đường ống được chôn sâu tính từ đỉnh ống đến cốt vỉa hè hoặc mặt đất từ (0,4 ÷ 0,7)m, ống được đặt trong mương đệm cát.

- Điều chỉnh vị trí trụ cứu hỏa CH6, CH7, CH8 cho phù hợp. Bố trí bổ sung thêm 03 trụ cứu hỏa để đảm bảo khoảng cách giữa các trụ cứu hỏa $L \leq 150\text{m}$, đỉnh trụ cứu hỏa đến cos vỉa hè hoàn thiện 0,7m; cách mép bó vỉa từ (0,5-1)m.

e. Hệ thống điện sinh hoạt, chiếu sáng và trạm biến áp: Bổ sung hạng mục di dời đường dây điện 22kV, do đường dây đi qua dự án không đảm bảo an toàn khoảng tĩnh không. Bổ sung mới đường dây cấp điện, trụ đèn chiếu sáng theo quy hoạch điều chỉnh chi tiết 1/500 được duyệt.

2. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 69.615.529.000 đồng (Sáu mươi chín tỷ, sáu trăm mười lăm triệu, năm trăm hai mươi chín nghìn đồng). Trong đó:

Đơn vị tính: đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Theo Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giá trị điều chỉnh, bổ sung	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	37.709.503.000	9.609.500.000	47.319.003.000
2	Chi phí QLDA	762.593.000	194.326.000	956.919.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	2.062.300.000	648.609.000	2.710.909.000
4	Chi phí khác	4.003.118.000	697.980.000	4.701.098.000
5	Chi phí GPMB	10.000.000.000	1.000.000.000	11.000.000.000
6	Chi phí dự phòng	5.453.751.000	- 2.526.151.000	2.927.600.000
TỔNG CỘNG		59.991.265.000	9.624.264.000	69.615.529.000

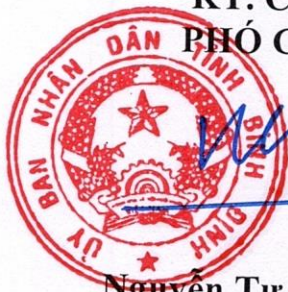
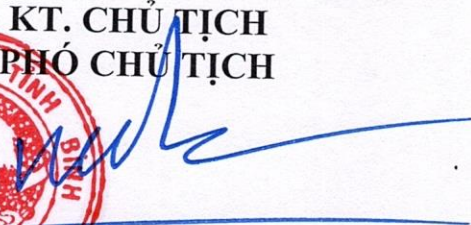
3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 – 2021.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Văn Canh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.12b) 

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Tự Công Hoàng